SỞ Y TẾ NINH BÌNH **CHI CỤC AN TOÀN VỆ SINH THỰC PHẨM**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 253 /TB-ATTP	*Ninh Bình, ngày 31 tháng 5 năm 2017*

THÔNG BÁO
Nội dung chỉ đạo tuyến quý II/2017

I. Mục đích

- Kiểm tra công tác xây dựng kế hoạch và triển khai các hoạt động đảm bảo an toàn thực phẩm (ATTP) trong 6 tháng đầu năm 2017 *(đặc biệt chú trọng 2 đợt trọng điểm Tết Nguyên đán & mùa lễ hội, Tháng hành động).*

- Hướng dẫn và triển khai các văn bản quy phạm pháp luật trong công tác quản lý ATTP mới ban hành (Công tác thanh tra, kiểm tra về ATTP theo Thông tư 48/2015/TT-BYT ngày 01/12/2015 của Bộ Y tế; Hướng dẫn chế độ kiểm thực ba bước và lưu mẫu thức ăn đối với cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống theo Quyết định số 1246/QĐ-BYT ngày 31/3/2017 của Bộ Y tế).

II. Nội dung chỉ đạo

1. Nội dung chỉ đạo tuyến huyện

1.1. Công tác xây dựng kế hoạch và triển khai các hoạt động đảm bảo ATTP 6 tháng đầu năm 2017

- Kiểm tra các kế hoạch được ban hành, bao gồm:

+ Kế hoạch hoạt động bảo đảm an toàn thực phẩm năm 2017;

+ Kế hoạch đảm bảo ATTP trong dịp tết Nguyên đán và mùa lễ hội năm 2017;

+ Kế hoạch đảm bảo ATTP trong tháng hành động vì ATTP năm 2017;

+ Kế hoạch truyền thông năm 2017;

+ Kế hoạch kiểm tra, giám sát ATTP năm 2017;

+ Kế hoạch giám sát ngộ độc thực phẩm năm 2017;

- Kiểm tra nội dung trong mỗi bản kế hoạch, chỉ ra được những thiếu sót và hướng dẫn cán bộ Trung tâm Y tế huyện, thành phố trong việc xây dựng kế hoạch *(bảo đảm đủ các nội dung như: Căn cứ; mục tiêu chung, mục tiêu cụ thể; các hoạt động triển khai...)*. Lưu ý các hoạt động triển khai trong kế hoạch phải cụ thể, đáp ứng theo yêu cầu, chỉ tiêu của cấp trên giao, đồng thời phải phù hợp với thực tế của từng địa phương.

- Kiểm tra công tác triển khai thực hiện các đợt: công tác kiểm tra; tuyên truyền (thể hiện qua sổ sách, báo cáo theo dõi, biên bản kiểm tra,...)

1.2. Công tác triển khai kiểm tra, giám sát các cơ sở trên địa bàn theo Thông tư 48/2015/TT-BYT ngày 01/12/2015 của Bộ Y tế

1.2.1.Trình tự kiểm tra

a) Ban hành quyết định, kế hoạch kiểm tra

- Thủ trưởng cơ quan có thẩm quyền kiểm tra ATTP ban hành quyết định và kế hoạch kiểm tra theo *Phụ lục 1* và *Phụ lục 2* kèm theo.

- Lưu ý

+ Ban hành quyết định và xây dựng kế hoạch riêng cho từng đợt kiểm tra, giám sát.

+ Thời gian hoàn thành xây dựng Kế hoạch kiểm tra hằng năm đối với tuyến xã trước ngày 01 tháng 11; đối với tuyến huyện trước ngày 15 tháng 11.

b) Đoàn kiểm tra thực hiện kiểm tra theo trình tự sau:

- Công bố quyết định kiểm tra với đối tượng kiểm tra;

- Tiến hành kiểm tra theo các nội dung *Phụ lục 3*;

- Lập biên bản kiểm tra ATTP tại cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống và kinh doanh thức ăn đường phố theo *Phụ lục 4* và *Phụ lục 5*;

- Kiến nghị xử lý vi phạm hành chính về ATTP theo *Phụ lục 6 (nếu có)*.

- Nếu có vi phạm hành chính về ATTP, lập biên bản vi phạm hành chính *(theo Phụ lục 7)* và ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về ATTP *(theo Phụ lục 8)*.

- Báo cáo kết quả kiểm tra theo *Phụ lục 9* (trong thời hạn không quá 15 ngày làm việc, kể từ ngày kết thúc kiểm tra);

- Kết thúc mỗi cuộc kiểm tra, tiến hành lưu trữ hộ sơ bao gồm quyết định; kế hoạch; biên bản kiểm tra; bảng tổng hợp xét nghiệm nhanh; biên bản vi phạm hành chính và Quyết định xử phạt vi phạm hành chính *(nếu có)* và báo cáo kết quả kiểm tra, giám sát.

1.2.2. Kiểm tra theo kế hoạch và kiểm tra đột xuất

a) Kiểm tra theo kế hoạch

❖ Xây dựng kế hoạch kiểm tra

Hằng năm, cơ quan có thẩm quyền kiểm tra căn cứ yêu cầu quản lý, diễn biến tình hình chất lượng sản phẩm hàng hóa, đánh giá tình hình tuân thủ quy định của pháp luật về ATTP; kết quả thanh tra, kiểm tra kỳ trước; tình hình kinh phí và chỉ đạo của cơ quan quản lý cấp trên để xây dựng kế hoạch kiểm tra theo quy định tại **Điểm a, Khoản 2, Điều 69 Luật An toàn thực phẩm**.

❖ Thông báo trước kiểm tra

Trước khi tiến hành kiểm tra, cơ quan kiểm tra phải thông báo cho cơ sở được kiểm tra chậm nhất 01 ngày, trừ đối tượng được kiểm tra là cơ sở kinh

doanh thực phẩm thuộc diện không phải đăng ký kinh doanh, người kinh doanh thức ăn đường phố.

b) Kiểm tra đột xuất

❖ Cơ quan có thẩm quyền kiểm tra về ATTP tiến hành kiểm tra đột xuất trong các trường hợp sau:

- Khi có dấu hiệu vi phạm về ATTP, sự cố về ATTP; các đợt kiểm tra cao điểm và yêu cầu quản lý ATTP theo chỉ đạo của cơ quan cấp trên;

- Khi có cảnh báo của tổ chức trong nước, nước ngoài và các tổ chức quốc tế liên quan đến ATTP;

- Theo phản ảnh của các tổ chức, cá nhân có liên quan đến ATTP.

❖ Cơ quan kiểm tra không phải thông báo trước việc kiểm tra cho cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm; cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống, kinh doanh thức ăn đường phố.

c) Tần suất kiểm tra

- Đối với cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống, kinh doanh thức ăn đường phố thực hiện theo quy định tại **Điều 9 Thông tư số 30/2012/TT-BYT** ngày 05 tháng 12 năm 2012 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định về điều kiện ATTP đối với cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống, kinh doanh thức ăn đường phố:

- Không quá 03 lần/năm đối với cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống do đơn vị chức năng được UBND huyện ủy quyền cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện ATTP.

- Không quá 04 lần/năm đối với đối tượng kinh doanh thức ăn đường phố do UBND cấp xã/phường quản lý hoặc cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện ATTP.

1.3. Triển khai Quyết định số 1246/QĐ-BYT ngày 31/3/2017 của Bộ Y tế về việc ban hành "Hướng dẫn chế độ kiểm thực ba bước và lưu mẫu thức ăn đối với cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống"

Hướng dẫn tuyến huyện thực hiện nội dung kiểm thực ba bước và lưu mẫu thức ăn để hướng dẫn cho các cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống trên địa bàn theo *Phụ lục 10*.

- Đối tượng thực hiện kiểm thực 3 bước: Cơ sở chế biến suất ăn sẵn; căng tin kinh doanh ăn uống, bếp ăn tập thể; bếp ăn, nhà hàng ăn uống của khách sạn, khu nghỉ dưỡng; nhà hàng ăn uống.

- Đối tượng thực hiện lưu mẫu thức ăn: Lưu mẫu thức ăn được áp dụng đối với tất cả các món ăn của bữa ăn từ 30 suất ăn trở lên.

2. Nội dung chỉ đạo tuyến xã

- Đánh giá công tác bảo đảm ATTP tại tuyến xã theo ***"Bảng kiểm số 02".***

- Chú trọng kiểm tra các hoạt động đảm bảo ATTP 6 tháng đầu năm 2017.

- Triển khai Thông tư 48/2015/TT-BYT ngày 01/12/2015 của Bộ Y tế và Quyết định số 1246/QĐ-BYT ngày 31/3/2017 của Bộ Y tế về việc ban hành

"Hướng dẫn chế độ kiểm thực ba bước và lưu mẫu thức ăn đối với cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống"

3. Thực hiện

- Các cán bộ tham gia chỉ đạo tuyến quý II nghiên cứu nội dung và các tài liệu có liên quan, có gì chưa rõ liên hệ với phòng Nghiệp vụ An toàn thực phẩm để tiếp nhận và xin ý kiến Lãnh đạo giải quyết.

- Cán bộ tham gia chỉ đạo tuyến ưu tiên thực hiện công tác chỉ đạo tuyến tại các xã/phường/thị trấn đang triển khai mô hình điểm tại các huyện/thành phố (xã Phú Lộc – huyện Nho Quan, xã Gia Thanh – huyện Gia Viễn, xã Trường Yên – huyện Hoa Lư; xã Ninh Phúc – TP. Ninh Bình; P. Tân Bình – TP. Tam Điệp, xã Khánh Nhạc – huyện Yên Khánh, xã Mai Sơn – huyện Yên Mô và TT. Phát Diệm – huyện Kim Sơn).

- Đề nghị các cán bộ tham gia chỉ đạo tuyến chuyển Biên bản về phòng Nghiệp vụ An toàn thực phẩm (đồng chí Oanh) trước **25/6/2017** để tổng hợp kết quả, báo cáo lãnh đạo Chi cục.

Nơi nhận:
- Trung tâm Y tế các huyện, thành phố;
- Lãnh đạo Chi cục;
- Cán bộ chỉ đạo tuyến (để thực hiện);
- Lưu: VT, NVATTP
(O/19)

KT.CHI CỤC TRƯỞNG
PHÓ CHI CỤC TRƯỞNG

SỞ Y TẾ TỈNH NINH BÌNH
CHI CỤC AN TOÀN VỆ SINH THỰC PHẨM

Lê Hữu Trường